

Số: 223 /QĐ-UBND

Hung Yên, ngày 29 tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh D11 và kênh T2B thuộc huyện Văn Lâm

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;
Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;
Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 63/TTr-SKHĐT ngày 14/01/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh D11 và kênh T2B thuộc huyện Văn Lâm với nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh D11 và kênh T2B thuộc huyện Văn Lâm.

2. Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh.

3. Mục tiêu đầu tư: Cải tạo, nâng cấp kênh D11 - trạm bơm Việt Hưng B đảm bảo tưới cho 790 ha, tiêu chủ động cho 525 ha đất nông nghiệp; cải tạo nâng cấp kênh T2B - trạm bơm Văn Lâm đảm bảo tưới cho 70 ha, tiêu chủ động cho 50 ha đất nông nghiệp và công nghiệp, góp phần hoàn thiện và nâng cao năng lực của hệ thống thủy lợi địa phương phục vụ sản xuất, hiện đại hóa nông nghiệp.

4. Quy mô đầu tư

4.1. Kênh D11 - trạm bơm Việt Hưng B

a) Nhánh N2-1

- Bình đồ tuyến công trình: Theo tuyến kênh hiện tại, điều chỉnh dịch tim từng đoạn nhỏ; chiều dài tuyến kênh 1.500 m;

- Cắt dọc tuyến: Cắt dọc tuyến được thiết kế theo một độ dốc đáy kênh $i_{dọc} = 0,0001$;

- Cắt ngang tuyến: Kênh hình thang, hệ số mái $m = 1$, $b = 1,2$; lưu lượng thiết kế kênh $Q_{max} = 0,8 \text{ m}^3/\text{h}$;

- Chỉ tiêu kỹ thuật chính: Vết bùn đáy kênh dày 30 cm; bờ kênh đắp đất đầm chặt; đáy kênh bê tông mác 200; mái kênh bằng bê tông đúc sẵn lắp ghép; bờ kênh bên trái làm đường giao thông nông thôn BTXM mác 200, bề rộng mặt 2,5 m.

b) Nhánh N2-2

- Bình đồ tuyến công trình: Theo tuyến kênh hiện tại, điều chỉnh dịch tim từng đoạn nhỏ; chiều dài tuyến kênh 2.200 m;

- Cắt dọc tuyến: Cắt dọc tuyến được thiết kế theo một độ dốc đáy kênh $i_{dọc} = 0,0001$;

- Cắt ngang tuyến: Kênh hình thang, hệ số mái $m = 1$, $b = 1,2$; lưu lượng thiết kế kênh $Q_{max} = 1,3 \text{ m}^3/\text{h}$;

- Chỉ tiêu kỹ thuật chính: Vét bùn đáy kênh dày 30 cm; bờ kênh đắp đất đầm chặt; đáy kênh bê tông mác 200; mái kênh bằng bê tông đúc sẵn lắp ghép; bờ kênh bên trái làm đường giao thông nông thôn BTXM mác 200, bề rộng mặt 2,5 m.

4.2. Kênh T2B - trạm bơm Văn Lâm

- Bình đồ tuyến công trình: Theo tuyến kênh hiện tại, điều chỉnh dịch tim từng đoạn nhỏ; chiều dài tuyến kênh 1.200 m;

- Cắt dọc tuyến: Cắt dọc tuyến được thiết kế theo một độ dốc đáy kênh $i_{dọc} = 0,0001$;

- Cắt ngang tuyến: Kênh hình thang, hệ số mái $m = 1$, $b = 1,2$; lưu lượng thiết kế kênh $Q_{max} = 1,24 \text{ m}^3/\text{h}$;

- Chỉ tiêu kỹ thuật chính: Vét bùn đáy kênh dày 30 cm; bờ kênh đắp đất đầm chặt; đáy kênh bê tông mác 200; mái kênh bằng bê tông đúc sẵn lắp ghép.

5. Địa điểm xây dựng: Xã Việt Hưng và xã Tân Quang, huyện Văn Lâm.

6. Tổng mức đầu tư dự kiến: 8.000 triệu đồng.

7. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

8. Thời gian thực hiện: Kế hoạch 2016 - 2020.

Điều 2. Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông Vận tải theo chức năng nhiệm vụ hướng dẫn Chủ đầu tư tổ chức khảo sát, lập Dự án (BCKTKT) đầu tư xây dựng công trình theo đúng quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng; triển khai thực hiện Dự án đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả đầu tư.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Văn Lâm; Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh và thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành././

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT1^D.



Đặng Ngọc Quỳnh

